

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 54/2024/TLST-DS ngày 29 tháng 02 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn : Ông **Đào Văn Đ**, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp HB, xã HL, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn Thanh T**, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp HL, xã HL, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn Thanh T có trách nhiệm trả cho ông Đào Văn Đ số tiền 86.000.000(Tám mươi sáu triệu) đồng, trong đó tiền gốc là 70.000.000(Bảy mươi triệu) đồng và tiền lãi là 16.000.000(Mười sáu triệu) đồng.

- Ghi nhận ông Đào Văn Đ tự nguyện giao trả lại bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 918639, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số CS03061 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 05/7/2016 cho ông Nguyễn Văn Thanh T.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền chưa được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% là 2.150.000 (Hai triệu một trăm năm mươi ngàn) đồng, hai bên thỏa thuận mỗi người chịu một

nữa, ông Nguyễn Văn Thanh T phải chịu án phí là 1.075.000 (Một triệu không trăm bảy mươi lăm ngàn) đồng; Ông Đào Văn Đ phải chịu án phí là 1.075.000 (Một triệu không trăm bảy mươi lăm ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Điệp đã nộp là 2.144.000 (Hai triệu một trăm bốn mươi bốn ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003131 ngày 29/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCB, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCB, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho ông Đào Văn Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.069.000 (Một triệu không trăm sáu mươi chín ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện MCB;
- Chi cục THADS huyện MCB;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đoan Trang